

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N Đ
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/DSST
Ngày 06 - 02 - 2023
V/v tranh chấp về bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N Đ, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vương Hoàng Hào.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Xuân Mông;
2. Bà Hoàng Thị Thúy Giang;

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N Đ, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N Đ tham gia phiên toà: Ông Đào Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 36/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2023/QĐST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị H. Sinh năm 1960. Địa chỉ cư trú: Xóm Đ T, xã TPChuyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Võ Thị Hồng L. Sinh năm 1974. Nơi cư trú: Xóm Liên Mậu 1, xã KL, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Chu Thị Y. Sinh năm 1966. Địa chỉ cư trú: Xóm Đ T, xã TPChuyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn K. Sinh năm 1963. Địa chỉ cư trú: Xóm Đ T, xã TPChuyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

4. *Người làm chứng:*

4.1. Ông Phùng Viết H. Tên gọi khác Phùng Huy. Sinh năm 1963. Địa chỉ cư trú: Xóm Đ T, xã TPChuyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

4.2. Ông Nguyễn Ngọc S. Sinh năm 1961. Địa chỉ cư trú: Xóm Đ T, xã TPChuyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

4.3. Chị Đặng Thị H. Sinh năm 1989. Địa chỉ cư trú: Xóm Đ T, xã TPChuyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn là bà Trần Thị H và người đại diện theo ủy quyền thống nhất trình bày:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 19/10/2019, ông Nguyễn Văn K có đến nhà bà tại xóm Đ T, xã TPC huyện N Đ, tỉnh Nghệ An để nói chuyện nghi ngờ ghen tuông giữa bà Chu Thị Y với ông Phùng Huy. Tại đây, ông Kim dùng gậy, dép đánh vào mặt bà. Do bị đánh nên bà chạy vô nhà lấy con dao ra. Ông Kim lao vào bà để lấy con dao nên không biết dao có gây thương tích cho ông Kim hay không. Lúc này, vợ ông Kim là bà Chu Thị Y đến. Thấy vậy, bà Yến lấy con dao cắt chuỗi ở nhà bà đi về phía bà Hương. Bà giữ được mũi dao, bà Yến trở dao lại, ông Kim dùng tay kéo đầu bà xuống, lúc này bà Yến lấy cán dao đập lên đầu bà. Vợ chồng ông Kim và bà Yến lao vào đánh, vật bà ngã xuống sân. Sự việc đang xảy ra thì ông Nguyễn Ngọc S đến can ngăn, thu giữ dao, vợ chồng ông Kim đi về nhà. Khoảng 16 giờ 30 phút, bà được người nhà đi sơ cứu tại trạm y tế xã, sau đó được đưa lên Bệnh viện huyện N Đ để điều trị từ ngày 19/10/2019 cho đến ngày 20/10/2019.

Sự việc trên được Công an xóm, xã và huyện N Đ điều tra làm việc. Cơ quan điều tra Công an huyện N Đ đã ra quyết định không khởi tố vụ án và xử phạt hành chính. Tỷ lệ thương tích bà Yến và ông Kim gây ra cho bà là 2% (hai phần trăm).

Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Chu Thị Y và ông Nguyễn Văn K phải bồi thường cho bà số tiền 19.629.000 đồng (mười chín triệu, sáu trăm hai mươi chín nghìn đồng). Cụ thể các khoản như sau:

Thu nhập bị mất do 10 ngày nằm viện x 250.000 đồng = 2.500.000 đồng; thu nhập người thân chăm sóc 10 ngày nằm viện x 250.000 đồng = 2.500.000 đồng; tiền bó bột 20 ngày sau khi xuất viện 5.000.000 đồng; thanh toán viện phí: 1.929.000 đồng; chụp cộng hưởng từ (MRI): 1.700.000 đồng; tiền thuê xe ô tô đi về 500.000 đồng; tiền thuê xe ô tô đi Vinh chụp cộng hưởng 500.000 đồng; bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện: 5.000.000 đồng;

Đối với yêu cầu phản tố của bà Chu Thị Y yêu cầu bà bồi thường số tiền 500.000.000 đồng, sau thay đổi thành số tiền 25.000.000 đồng. Lý do uy tín, danh dự của bà Yến bị xâm phạm. Bà không đồng ý. Lý do: Ông Kim và bà Yến đánh gây thương tích 2% với bà. Bà không vu khống bà Yến ngoại tình với ông Huy. Còn ông Kim sức khỏe yếu là vì ông bị bệnh thần kinh bẩm sinh, đang

hưởng trợ cấp chế độ hàng tháng của UBND huyện N Đ.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Chu Thị Y và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn K thống nhất trình bày:

Vào khoảng 14 giờ ngày 19/10/2019, tại nhà bà Trần Thị H xóm 6, xã Nam Cường (nay là xóm Đ T, xã Trung Phúc Cường), huyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng ông bà có xảy ra xô xát với bà Trần Thị H. Bà Hương có nói hỗn với ông Kim nên ông có dùng tay tát 2 cái vào mặt bà Hương. Bà liền vô nhà cầm dao chém vào tay ông Kim nên ông vào ôm bà Hương lấy con dao ra. Lúc đó, bà Yến đến, thấy vậy cũng vào ôm bà Hương, giằng co lấy con dao từ tay bà Hương. Cả 3 giằng co nhau nên ngã xuống sân. Lúc này, ông Nguyễn Ngọc S công an viên xóm đến can ngăn, lấy con dao ra, mọi người đi về nhà. Vợ chồng ông bà không dùng dao, dép đánh vào người bà Hương như bà Hương khai. Bà Hương bị thương tích 2%. Vị trí thương tích là trên đầu là do bà Hương bị ngã xuống nên chứ ông bà không gây thương tích trên đầu như bà Hương khai. Sự việc sau đó, Công an huyện N Đ không khởi tố vụ án, phạt vi phạm hành chính các bên.

Bà Chu Thị Y có yêu cầu phản tố: Theo đơn yêu cầu và quá trình làm việc tại Tòa án, bà Yến yêu cầu bà Trần Thị H bồi thường cho bà số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu). Lý do: Bà Hương vu khống bà Yến ngoại tình với ông Phùng Viết H, làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của bà.

Sau đó bà Yến thay đổi yêu cầu phản tố: Yêu cầu bà Trần Thị H bồi thường cho bà số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu). Lý do: Bà Hương vu khống bà Yến ngoại tình với ông Phùng Viết H, làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của bà. Bà Hương xúc phạm về con cái làm sức khỏe ông Nguyễn Văn K bị suy giảm. Tài liệu, chứng cứ về thiệt hại do danh dự, uy tín bị xâm phạm do nghi ngờ ngoại tình, cũng như thiệt hại về sức khỏe tinh thần của ông Kim, ông bà không cung cấp được. Đề nghị Tòa án điều tra làm rõ, xử lý theo quy định.

Vợ chồng ông bà không đồng ý bồi thường số tiền 19.629.000 đồng như bà Hương yêu cầu. Ông bà chỉ đồng ý bồi thường cho bà Hương khi bà Hương bồi thường cho ông bà số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu).

Theo biên bản lấy lời khai tại hồ sơ vụ án, người làm chứng là ông Phùng Viết H trình bày:

Vào khoảng 14 giờ ngày 19/10/2019, tại nhà ông thì có ông Nguyễn Văn K đến, giữa ông Kim và vợ ông là bà Trần Thị H có mâu thuẫn trong việc ghen tuông. Ông Kim và bà Hương nói qua nói lại với nhau, ông Kim dùng tay tát 2 cái vào mặt bà Hương. Sau khi bị tát, bà Hương chạy vô nhà lấy con dao chém vào tay ông Kim làm chảy máu. Ông Kim lao vào bà Hương để giành lại con dao. Lúc này vợ ông Kim là bà Chu Thị Y đến cũng lao vào giằng co, lấy con

dao từ tay bà Hương ra. Cả ba đang xô xát thì ông Nguyễn Ngọc S là công an viên xóm đến can ngăn. Ông lấy xe đi khỏi nhà, sự việc sau đó thế nào ông không biết.

Theo biên bản lấy lời khai tại hồ sơ vụ án, người làm chứng là ông Nguyễn Ngọc S trình bày:

Ông là công an viên của xóm. Chiều ngày 19/10/2019, khi ông đang ở nhà thì nghe tiếng ồn ào tại nhà ông Phùng Viết H. Ông liền đi đến xem xét tình hình. Tại đây, ông thấy ông Phùng Viết H đang can ngăn ông Nguyễn Văn K, bà Chu Thị Y, bà Trần Thị H xô xát nhau, làm cả 3 người ngã xuống sân. Bà Hương tay đang cầm dao, bà Yến và ông Kim đề lên người bà Hương để lấy con dao ra. Thấy vậy, ông liền lại lấy con dao từ tay bà Hương ra, can ngăn ông Kim và bà Yến đi về nhà. Bà Hương bị thương tích ở tay, chảy máu ở đầu. Ông báo cáo sự việc lên công an xã. Theo ông lý do mâu thuẫn xô xát nhau là do bà Hương và bà Yến ghen tuông nhau.

Tại biên bản lấy lời khai và phiên tòa, người làm chứng chị Đặng Thị H trình bày như sau:

Chị không trực tiếp chứng kiến sự việc giằng co, xô xát, đánh nhau giữa bà Trần Thị H với vợ chồng ông Nguyễn Văn K – Chu Thị Y. Khoảng 16 giờ ngày 19/10/2019, chị nghe tin thì chạy đến, thấy bà Hương bị chảy máu ở đầu, thương tích ở tay, má. Chị đưa bà Hương đến trạm y tế, bệnh viện để sơ cứu vết thương. Bà Hương điều trị tại bệnh viện huyện N Đ từ ngày 19/10/2019 đến ngày 28/10/2019, chị và các chị em của bà Hương thay nhau chăm sóc cho bà Hương. Chị không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát huyện N Đ phát biểu ý kiến:

Việc thụ lý, thu thập chứng cứ, việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị H. Buộc bà Chu Thị Y và ông Nguyễn Văn K có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bà Trần Thị H số tiền 10.955.200 đồng.

Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn có yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Bị đơn có yêu cầu

phản tố bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín bị xâm phạm. Đây là vụ án tranh chấp về yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Bị đơn có nơi cư trú tại huyện N Đ, tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N Đ là đúng quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

1.2. Yêu cầu phản tố: Bị đơn bà Chu Thị Y có yêu cầu phản tố được thụ lý, thông báo, giải quyết đúng theo quy định tại Điều 200 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

1.3. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt là đúng quy định tại Điều 227, 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

2.1. Hành vi vi phạm: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xác định hành vi vi phạm như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 19/10/2019, tại xóm Đ T, xã TPChuyện N Đ, tỉnh Nghệ An. Ông Nguyễn Văn K đến nhà nói chuyện với bà Trần Thị H về việc ghen tuông giữa bà Chu Thị Y và ông Phùng Viết H. Do có mâu thuẫn trong lời nói với nhau nên ông Kim dùng tay tát 2 cái vào mặt bà Hương. Do bị tát nên bà Hương vô nhà lấy con dao vung về phía ông Kim trúng vào tay phải làm chảy máu. Ông Kim ra sân lấy gậy tre định dọa đánh bà Hương. Lúc này bà Chu Thị Y đến nên cả hai lao vào ôm bà Hương để giằng co lấy dao từ tay bà Hương. Trong lúc giằng co, bà Yến và ông Kim ôm, xô đẩy làm bà Hương và vợ chồng ông Kim cùng ngã xuống sân. Sau đó, ông Nguyễn Ngọc S công an xóm đến can ngăn.

Sự việc được Công an xã và Công an huyện N Đ giải quyết. Kết quả: Do không có dấu hiệu tội phạm hình sự nên Công an huyện N Đ đã ra quyết định không khởi tố vụ án. Hành vi đánh nhau, xô xát của ông Nguyễn Văn K, bà Chu Thị Y và bà Trần Thị H đã bị Công an huyện N Đ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

2.2. Hậu quả và mối quan hệ nhân quả của hành vi vi phạm: Hành vi tát, ôm, giằng co, xô đẩy của bà Chu Thị Y và ông Nguyễn Văn K đối với bà Trần Thị H làm ngã xuống nền sân, hậu quả gây thương tích cho bà Hương ở đầu, khuỷu tay trái. Cụ thể theo kết luận giám định số 79/TTPY ngày 04/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận như sau: “1. Hai sọc vết thương phần mềm kích thước nhỏ ở các vị trí: Đỉnh trái và khuỷu tay bên trái không ảnh hưởng chức năng. Hai sọc vết thương có khả năng do tác động của vật tày gây nên. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02 % (Hai phần trăm)”.

Do bà Chu Thị Y và ông Nguyễn Văn K gây thương tích đối với bà Trần

Thị H nên bà Hương khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Yến và Kim phải bồi thường tổn hại do sức khỏe bị xâm phạm là hoàn toàn chính đáng và đúng quy định tại Điều 584 của Bộ luật Dân sự.

Về số tiền bà Hương khởi kiện yêu cầu buộc bà Yến và ông Kim phải bồi thường là 19.629.000 đồng, còn bị đơn bà Yến và ông Kim không đồng ý bồi thường, chỉ đồng ý bồi thường khi bà Hương bồi thường số tiền 25.000.000 đồng theo yêu cầu phản tố của bà Yến.

2.3. Căn cứ yêu cầu của bà Hương, căn cứ các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Hương những khoản chi phí bồi thường sau:

a. Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: (Có hóa đơn kèm theo) gồm:

Chi phí ngày giường, xét nghiệm, chụp XQ, bó bột, thủ thuật, thuốc, dịch truyền, vật tư y tế... theo hóa đơn của Trung tâm y tế huyện N Đ ngày 31/11/2019, số tiền 1.929.200 đồng,

Chi phí sao y hồ sơ theo Hóa đơn bán hàng của Trung tâm y tế huyện N Đ ngày 22/11/2019, số tiền 50.000 đồng,

Chi phí SAT theo Hóa đơn bán hàng của Trung tâm y tế huyện N Đ ngày 22/11/2019, số tiền 46.000 đồng,

Chi phí chụp cộng hưởng từ (MRI) tại Bệnh viện đa khoa Thái An theo Hóa đơn bán hàng của Bệnh viện đa khoa Thái An ngày 21/10/2019, số tiền 1.700.000 đồng;

Chi phí thuê phương tiện đưa người bị hại đi đến cơ sở khám chữa bệnh, tuy không có hóa đơn nhưng hợp lý, cần chấp nhận gồm: Chi phí thuê xe taxi đi cấp cứu từ nhà đến bệnh viện huyện N Đ: 250.000 đồng x 2 chiều = 500.000 đồng; chi phí thuê xe taxi đi bệnh viện đa khoa Thái An tại thành phố Vinh để chụp MRI: 250.000 đồng x 2 chiều = 500.000 đồng;

Đối với chi phí bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện, bà Hương yêu cầu số tiền 5.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy mức yêu cầu này là quá cao, chỉ chấp nhận số tiền 1.500.000 đồng là phù hợp.

b. Thu nhập thực tế bị mất của bà Hương trong thời gian điều trị từ ngày 19/10/2019 đến ngày 28/10/2019: Tại thời điểm bị gây thương tích, bà Hương 59 tuổi, nghề nghiệp làm ruộng, chăn nuôi. Căn cứ biên bản xác minh thu nhập bình quân của lao động tại thời điểm năm 2019 thì thu nhập trung bình tại xã là 47.300.000 đồng/người/năm, tương đương 135.000 đồng/ngày/người. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận số tiền 10 ngày x 135.000 đồng/ngày = 1.350.000 đồng;

c. Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người thân chăm sóc: Bà Hương yêu cầu số tiền 10 ngày x 250.000 đồng/ngày = 2.500.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi xảy ra sự việc, bà Hương được người nhà đưa

đi cấp cứu ngày 19/10/2019 và điều trị, chụp chiếu cộng hưởng từ (MRI) ngày 21/10/2019, kết quả chụp MRI của bà Hương: Không thấy tổn thương nhu mô não, màng não do chấn thương; tỷ lệ thương tích 2% là tương đối nhẹ nên không chấp nhận yêu cầu chi phí cho người thân chăm sóc trong 10 ngày mà chỉ chấp nhận 3 ngày là phù hợp. Người thân chăm sóc bà Hương là chị em gái và cháu, làm nghề lao động tự do. Do đó, chi phí bồi thường là 03 ngày x 135.000 đồng/ngày = 405.000 đồng.

d. Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm tỷ lệ 2%: Xét thấy tỷ lệ tổn hại do thương tích gây ra không lớn, sau khi sự việc thì sức khỏe của bà Hương dần ổn định nên cần chấp nhận mức bồi thường 1 tháng lương cơ bản là phù hợp, cụ thể 1.490.000 đồng;

Nguyên đơn bà Hương yêu cầu chi phí tiền bột 20 ngày sau khi xuất viện số tiền 5.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy: Bà Hương không đưa ra được tài liệu, chứng cứ gì. Ngoài ra, chi phí này không phù hợp nên không được chấp nhận.

Như vậy, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận buộc bà Chu Thị Y và ông Nguyễn Văn K có trách nhiệm liên đới bồi thường khoản thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Trần Thị H số tiền là 9.470.200 đ (Chín triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn, hai trăm đồng).

2.4. Đối với yêu cầu phản tố của bị đơn bà Chu Thị Y yêu cầu nguyên đơn bà Trần Thị H bồi thường số tiền 25.000.000 đồng. Lý do: bà Hương vu khống bà Yến ngoại tình, làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự, nhân phẩm của bà Yến. Bà Hương không đồng ý. Còn bà Yến không đưa ra được tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ. Căn cứ biên bản xác minh tại xóm và địa phương không có căn cứ xác định việc bà Hương tung tin bà Yến ngoại tình với ông Huy làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của bà Yến. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu phản tố này của bà Chu Thị Y.

[3] Về án phí:

Bà Chu Thị Y và ông Nguyễn Văn K phải chịu án phí dân sự theo quy định. Bà Hương phải chịu án phí dân sự đối với phần yêu cầu của mình không được chấp nhận. Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn K là người khuyết tật, có đơn xin miễn án phí thuộc điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bà Trần Thị H khởi kiện thuộc điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do đó, Hội đồng xét xử miễn án phí theo quy định.

Bị đơn bà Yến phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí đối với yêu cầu phản tố không được chấp nhận. Tuy nhiên, đối với yêu cầu phản tố của bà Yến thuộc điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên được miễn theo quy định.

[4] Các đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 588, 590 của Bộ luật Dân sự; các Điều 26, 35, 39, 147, 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm d, đ khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H.

Buộc bà Chu Thị Y và ông Nguyễn Văn K có nghĩa vụ phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Trần Thị H số tiền: 9.470.200 đ (Chín triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn, hai trăm đồng). Chia kỷ phần buộc bà Chu Thị Y và ông Nguyễn Văn K mỗi người có trách nhiệm bồi thường cho bà Trần Thị H số tiền 4.735.100 đ (Bốn triệu, bảy trăm ba mươi lăm nghìn, một trăm đồng).

2. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của bà Chu Thị Y về việc buộc bà Trần Thị H phải bồi thường cho bà Chu Thị Y tiền bị thiệt hại do danh dự, uy tín bị xâm phạm, số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu).

3. Về án phí: Bà Chu Thị Y phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

5. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- VKSND huyện N Đ;
- Chi cục THADS huyện N Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Vương Hoàng Hào

